

GV: Đặng Thị Hương

KẾ HOẠCH
NUÔI DƯỠNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
CHỦ ĐỀ VIII : BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PT GÌ
(TGTH 4 tuần từ 16/3/2026 – 10 /4/2026)

I.Mục tiêu:

TT Mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung –Hoạt động giáo dục
1. Giáo dục phát triển thể chất		
1.1.Giáo dục phát triển vận động		
1	- MT 3: Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập thể dục, hít thở, tay lưng bụng và chân.	- Hô hấp, hít vào thở ra *Hoạt động: TDBS: Bài tập với quả, Tay em, Gieo hạt, máy bay
2	MT4: Gửi được thăng bằng trong vận động đi đứng ,bước ,chạy tốc độ nhanh –chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	-Trẻ biết đi khéo léo trong đường rích rắc không bước ra ngoài đường vẽ. *Hoạt động: VĐCB: Đi theo đường rích rắc
	MT 6: Phối hợp, tay chân, cơ thể trong khi bò, trườn để giữ được vật đặt trên lưng.	- Biết nằm sát sàn, phối hợp tay chân nhịp nhàng để trườn qua vật cản. *Hoạt động: VĐCB: Trườn qua vật cản -VĐCB: Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng
3	- MT7: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún, bật, tung, ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	- Trẻ biết cầm bóng bằng tay phải, đứng chân trước chân sau đưa bóng từ trước ra sau, lên cao ném mạnh về phía trước, ném xa - Biết nhún bật bằng 2 chân và tiếp đất bằng 2 chân *Hoạt động: - VĐCB: Bật xa bằng 2 chân.
1.2.Giáo dục phát triển dinh dưỡng		

4	- MT 15: Biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) khi được nhắc nhở	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) khi được nhắc nhở
2. Giáo dục phát triển nhận thức:		
5	- MT17: Sờ, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	Trẻ biết tên , đặc điểm nổi bật, tiếng còi, công dụng của các loại phương tiện giao thông. *Hoạt động: - Nhận biết : Xe đạp – xe máy - Nhận biết: Ô tô- tàu hỏa - Nhận biết : Tàu thủy- thuyền buồm. - Nhận biết : Máy bay.
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ:		
6	- MT 25: Trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “ Cái gì đây”, “ Làm gì” “thế nào”?(Ví dụ: con gà gáy thế nào...) - MT 28: Đọc được bài thơ ngắn với sự giúp đỡ của cô	- Nghe các câu hỏi: “ Mẹ đi đâu? Mẹ đi làm từ lúc nào? Mẹ đã làm gì? Mua gì.?.... - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 – 4 tiếng. *Hoạt động - Thơ: + Xe chữa cháy + Đi chơi phố
7	- MT 26 : Hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	-Lắng nghe khi người lớn đọc thơ, kể chuyện. *Hoạt động : Truyện :+”Vì sao thỏ cụt đuôi” +”Thỏ con sang đường”
4. Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội &thẩm mỹ		
8	- MT 15, 16: Biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm, vật dụng nguy hiểm và phòng tránh. *Hoạt động: - Bé chơi an toàn

9	- MT42: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau , Nghe âm thanh của các nhạc cụ - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nguyên vật liệu sẵn có xung quanh trẻ, phách tre, gáo dừa, lon bia..... *Hoạt động Bài hát: - Em tập lái ô tô - Đoàn tàu nhỏ xíu - Em đi qua ngã tư đường phố.
10	- MT43: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh,cầm bút di màu vẽ nghệch ngoạc.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cầm bút tô màu, nặn quả. *Hoạt động: - Dán đèn giao thông. -Tô màu ô tô. - Nặn bánh xe . - Tập xé dải.

II.Yêu cầu-chuẩn bị

1.Yêu cầu.

* Kiến thức:

- Thực hiện được vận động nhún ,bật ,tung :Nhún bật txa bằng 2 chân;đi khéo léo theo đường rích rắc;trườn qua các vật cản;bò theo đường hẹp có mang vật trên lưng
- Nhận biết được cột đèn giao thông có 3 đèn (xanh;đỏ ;vàng)
- Biết nói lễ phép:Chào ,có ạ,vâng ạ
- Biết đọc thơ cùng với cô
- Thích hát và vận động đơn giản theo bài hát
- Thích tô màu chơi với đất nặn ,dán các hình tròn vào cột đèn giao thông
- Biết chơi với những vật dụng an toàn khi cô cho phép
- Biết làm theo một số yêu cầu của cô.

*Kỹ năng.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ,chú ý lắng nghe ,ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi cùng cô

- Rèn cho trẻ kỹ năng đi vòng tròn và tập các động tác thể dục theo nhạc của bài hát phù hợp với bài tập
- Trẻ chú ý nghe cô hát và hát cùng cô ,rèn kỹ năng vỗ tay theo nhịp bài hát
- Rèn cho trẻ có kỹ năng lấy cát đồ chơi đúng nơi quy định
- Trẻ biết cầm bút bằng tay phải để tô màu hình vẽ tô.khéó léo khi xé thành dải các mẫu giấy
- Trẻ biết thao tác kỹ năng xoay tròn ,ấn dẹp đất nặn để tạo thành bánh xe hình tròn

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô
- Trẻ biết lễ phép với gần gũi với mọi người xung quanh
- Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi
- Thực hiện một số nề nếp ,quy định ở trường lớp

2.Chuẩn bị:

a.Đồ dùng đồ chơi:

- Đồ dùng đồ chơi tự làm
- Dụng cụ âm nhạc
- Đồ chơi xếp hình
- Đất nặn,đĩa nhựa,bảng con,bút sáp màu..

b. Đồ dùng của cô:

- Trang trí tranh ảnh về chủ đề “Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT gì?”
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề :Đồ dùng đồ chơi có màu sắc rõ nét :
- Tranh ảnh về hình ảnh những + Phương tiện giao thông đường bộ; Phương tiện giao thông đường thủy+ Phương tiện giao thông đườngHàng không
- Tranh minh họa thơ,truyện ,rối rẹt thể hiện bài thơ ,câu chuyện
- Vở tạo hình,vở TCKNXH, bút sáp đất nặn hình khối,giấy màu
- Dụng cụ âm nhạc:Mũ chóp,trống ,xắc xô...

c. Trang trí lớp:

- Trang trí tranh ảnh chủ đề”Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT Gì?”bằng các nhiên liệu có ở địa phương để trang trí các chủ đề nhánh
- + Phương tiện giao thông đường bộ:Xe đạp,xe máy
- + Phương tiện giao thông đường bộ:Ô tô,tàu hỏa
- + Phương tiện giao thông đường thủy
- + Phương tiện giao thông đườngHàng không

*Trang trí các góc chơi

III.Kế hoạch giáo dục.

Hoạt động	Tuần 1 Từ 16/3- 20/3/2026	Tuần 2 Từ 23/3- 27/3/2026	Tuần 3 Từ 30/3- 3/4/2026	Tuần 4 Từ 6/4- 10/4/2026	Lưu ý
Chủ đề	PTGT đường bộ: Xe đạp, xe máy	PTGT đường bộ ô tô tàu hỏa	PTGT đường thủy	PTGT hàng không	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp và trò chuyện - Cho trẻ chơi tự do. - Điểm danh. 				
TD sáng	<p>Bài thể dục: :Máy bay</p> <p>Khởi động: Cô trò chuyện và kiểm tra sức khỏe trẻ - Cho trẻ dang 2 tay sang ngang (làm máy bay), đi, chạy nhẹ nhàng 1 vài vòng theo hiệu lệnh của cô</p> <p>*Trọng động: Cô tập từng động tác cho trẻ tập theo.</p> <p>ĐT 1: Hô hấp: Máy bay chuẩn bị cất cánh (Tập 3-4 lần) - TTCB: Đứng chân ngang vai, 2 tay giơ cao trước ngực. - Tập: “Máy bay kêu u, u, u...” kết hợp với 2 tay quay tròn</p> <p>ĐT 2: Tay: Máy bay cất cánh (Tập 3-4 lần) - TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay thả xuôi. + Tập: Hai tay giang ngang (Cô nói :”Máy bay cất cánh”) +Về TTCB : (Cô nói:”Máy bay hạ cánh”)</p> <p>ĐT 3:Lưng: Máy bay tìm chỗ hạ cánh (Tập 3- 4 lần) - TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay giang ngang +Tập: Cô nói “máy bay tìm chỗ hạ cánh bay ”:trẻ cúi người về phía trước đầu ngoảnh sang 2 phía phải trái +Đứng thẳng người về TTCB</p> <p>ĐT 4: Chân: Máy bay hạ cánh (Tập 3 - 4 lần) - TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay dấp sau lưng . - Tập: Cô nói: “Máy bay hạ cánh” – Trẻ ngồi xổm - Về TTCB</p>				

	<p>*Hội tnh: Chơi máy bay bay: Cho trẻ chạy nhẹ nhàng 1 vài vòng.</p>				
<p>Chơi tập có chủ đích</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>PTTC BTPTC:Tập với cờ - VĐCB Bật xa bằng 2 chân -TC: Ô tô và chim sẻ</p>	<p>PTTC -BTPTC:Ồ sao bé không lắc -VĐCB:Đi theo đường rích rắc -TCVĐ :Lộn cầu vòng</p>	<p>PTTC -BTPTC: Thỏ con -VĐCB: Trườn qua vật cản -TCV Đ:Trời nắng trời mưa</p>	<p>PTTC -BTPTC: Máy bay -VĐCB:Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng -TCV Đ:</p>
	<p>3</p>	<p>PTNT -NB :Xe đạp -xe máy - TC:Chim se và ô tô</p>	<p>PTNT -NB:Ô tô-tàu hỏa -TC:Bắt chước tiếng kêu</p>	<p>PTNT -NB:Tàu thủy,thuyền buồm - TC:Chọn hình</p>	<p>PTNT -NB:Máy bay -TCVĐ: Máy bay</p>
	<p>4</p>	<p>PTTM Âm nhạc -DH(TT): Em tập lái ô tô -TC A/N: Hãy lắng nghe</p>	<p>PTTCKN XH Bé chơi an toàn</p>	<p>PTTM Âm nhạc -V ĐTN(TT) Đoàn tàu nhỏ xíu NH:Em đi chơi thuyền</p>	<p>PTTM Âm nhạc -NH:Em đi qua ngã tư đường phố -V ĐTN:Bóng tròn to</p>
	<p>5</p>	<p>PTNN Thơ ”Xe chữa cháy” -TC:Lái ô tô</p>	<p>PTNN Truyện: “Vì sao thỏ cụt đuôi” -TC:Đoàn tàu nhỏ xíu</p>	<p>PTNN Thơ “Đi chơi phố”</p>	<p>PTNN Truyện “Thỏ con sang đường” -TC:Trời nắng</p>
	<p>6</p>	<p>PTTM Tạo hình Dán đèn giao thông</p>	<p>PTTM Tạo hình Tô màu ô tô</p>	<p>PTTM Tạo hình Nặn bánh xe</p>	<p>PTTM Tạo hình Tập xé dải</p>

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	QS: Cây sấu TC: Trời nắng ,trời mưa CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây	QS: Cây xoài TC: Gieo hạt CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, lá, sỏi	QS: Cây hoa hồng TC: Gieo hạt CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, xé lá....	QS: Cây phượng TC: Dung dăng dung dẻ CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời,vẽ phấn, chơi với lá...	
	3	QS: Cây hoa hồng TC: Lộn cầu vòng CTD: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.	QS: Câyhoa cúc Trò chơi :Mèo đuổi chuột CTD: Vẽ phấn trên sân, xé lá,Chơi với đồ chơi ngoài trời.	QS: Cây xoài TC: Qua suối hái hoa CTD: Vẽ bằng phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.	QS : Cây sấu TC: Bóng tròn to CTD: Xé lá, vẽ phấn,đồ chơi ngoài trời	
	4	- Quan sát: Cây vú sữa -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - CTD: Chơi với lá cây, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	-Quan sát: Cây sấu -TCV Đ: Ô tô và chim sẻ -CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, xé lá....	-Quan sát: Cây phượng- TCVĐ:Trời nắng trời mưa -CTD:Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.	Quan sát: Cây xoài TCVĐ:Kéo co Chơi tự do: Chơi với sỏi, lá cây,vẽ phấn,đồ chơi ngoài trời	
	5	-Quan sát :Cây phượng	- Quan sát: Câyhoa cúc - TCV Đ:Cây cao ,cây thấp	-Quan sát: Bầu trời -TCV Đ:Kéo co	Quan sát : Cây vú sữa TCVĐ:Dung dăng dung	

		TCVĐ:Gieo hạt CTD: Vẽ phấn, chơi với lá...đồ chơi ngoài trời	- Chơi tự do : với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời	-CTD: lá cây, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	dễ CTD: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn.xé lá	
6	QS: Cây xoài TCVĐ:Bóng tròn to CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời,lá cây,vẽ bằng phấn	-Quan sát: Bầu trời -TCV Đ: Trời nắng ,trời mưa -CTD: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời	Quan sát: Cây sấu TCV Đ:Bóng tròn to CTD: Chơi với lá cây, đồ chơi ngoài trời	-Quan sát: Thời tiết -TCVĐ: Chim sẻ và ô tô -Chơi tự do: Chơi với thiết bị ngoài trời, xé lá, vẽ phấn.		
Hoạt động góc	HOẠT ĐỘNG GÓC.					
	<p>I. Mục tiêu giáo dục:</p> <p>1. Kiến Thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được củng cố kiến thức về tên gọi, đặc điểm cấu tạo, nơi hoạt động ích lợi của 1 số loại PTGT đường bộ. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi: Vai bác cấp dưỡng, vai bác sỹ.... <p>2. Kỹ năng: Trẻ biết 1 số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn như: Xếp hình, lắp ghép, chơi bác sỹ khám bệnh .</p> <p>3. Thái độ: Hứng thú chơi trò chơi vui vẻ đoàn kết.</p> <p>II. Chuẩn bị:</p> <p>1.Góc phân vai: bác sỹ khám bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi bác sỹ.”Tai nghe,cấp nhiệt độ.....” <p>2.Góc HDVĐV: Xếp đường đi vào bến xe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi xếp hình <p>3. Góc nghệ thuật: Tô màu hình vẽ ô tô.</p>					

- Bút sáp, tranh vẽ ô tô.

4. Góc vận động: Tung bóng bằng 2 tay. Tập với vòng

- bóng nhựa (bóng vải), vòng nhựa

III. Dự kiến chơi:

1. Thỏa thuận chơi:

- Cô cùng trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô”

- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát

- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề PTGT đường bộ cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bác sỹ, xếp đường vào bến xe, thích tô vẽ loại PTGT đường bộ).

- Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa?. Cô thấy bạn A, B... Cũng thích chơi ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!

- Các con định chơi gì? (đóng vai bác sỹ,...)

- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (.....)

Cô nhắc lại tên các góc chơi

Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở các góc mà các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!

2. Tiến trình chơi:

- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.

+ Góc HDVĐV: Các bác đang làm gì? Xếp đường đi vào đâu?.

+ Góc phân vai: (Bác sỹ) Các bác đang làm gì? Bác khám bệnh cho ai!

+ Góc nghệ thuật: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.

	+Góc vận động:Tung bóng ,tập với vòng(Con tung bóng NTN?)					
	3. Kết thúc chơi: - Cô đi đến từng góc chơi, nhận xét tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cất vào nơi quy định.					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	-Vệ sinh cá nhân trước khi ăn: Rửa tay, lau tay. - Tổ chức ăn trưa: GD dinh dưỡng cho trẻ qua các món ăn hàng ngày - Vệ sinh sau khi ăn: lau mặt, lau tay, thay đồ cho trẻ -Chuẩn bị kê sạp, đệm,chăn,gối cho trẻ ngủ.					
Hoạt động chiều	Thứ 2	TC: Bóng tròn to -Chi chi chành chành	-TC:Kéo cưa,lừa sẻ -Bóng to bóng nhỏ	- TC: Kéo cưa -Đếm giấy	- TC: Thi ai nhanh	
	3	-TC:Nu na,nu nóng -Ngôi nhà của tôi	- TC:Lộn cầu vòng -Đồ chơi bé thích	- TC: Lộn cầu vòng Ba chú gấu	TC: Tiếng kêu của cái gì?	
	4	TC: Con bọ dùa -Ai nhanh nhất	-TC: Dung dăng dung dẻ -Hãy bắt chước	- TC: Dung dăng dung dẻ -Thi ai nhanh	TC: Ai đoán đúng	
	5	- TC: Chim sẻ và ô tô -Ai đi đúng hướng	TC: Nu na nu nóng -Ai đi nhanh hơn	- TC: Nu na nu nóng -Tìm màu	-TC: Chim sẻ và ô tô -Mèo và chim sẻ	
	6	Biểu diễn văn nghệ cuối tuần -Nêu gương				

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ: Xe đạp, xe máy

(TGTH từ ngày 16/3-20/3/2026)

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 16 tháng 03 năm 2025

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi – trò chuyện - điểm danh - TDS.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện :
- + Sáng nay ai đưa con đi học
- + Bố (mẹ) đưa con đi học bằng xe gì ? Xe đạp là PTGT đường gì ?...
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTC (MT7)

- BTPTC: Tập với cờ
- VĐCB: Bật xa bằng hai chân
- TCVD: Ô tô và chim sẻ

a. Mục tiêu giáo dục

*Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập , nhớ các bước tập
- Trẻ biết bật xa bằng hai chân và tiếp đất cũng bằng hai chân.

* Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng nhún bật xa bằng hai chân .
- Rèn khả năng quan sát , chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*Thái độ

- Vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, mỗi trẻ 2 lá cờ nhỏ, vòng lái ô tô, mũ chim. Nhạc bài hát đoàn tàu nhỏ xíu.

- Trẻ trang phục gọn gàng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng ngày ai đưa các con đi học? - Các con được ông bà, bố mẹ đưa đi học bằng phương tiện giao thông gì? - Các con hãy kể tên các loại phương tiện giao thông đường bộ cho cô và các bạn nghe nào? Vậy hôm nay cô con chúng mình cùng đi các kiểu đi theo nhạc bài hát đoàn tàu nhỏ xíu nhé ! kiểm tra sức khỏe trẻ trước khi khởi động. <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi , chạy các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn tập thể dục. <p>b. Hoạt động 2. Trọng động.</p> <p>* Bài tập PTC: Tập với cờ</p> <p>-ĐT1: Tay: Vẫy cờ TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm cờ thả xuôi. +Giơ cờ lên vẫy +Về TTCB.</p> <p>-ĐT2: Bụng- lườn: TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm cờ thả xuôi. +Cúi gối cán cờ xuống đất +Về TTCB.</p> <p>-ĐT3: Chân TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm cờ thả xuôi. +Ngồi xổm gối cán cờ xuống đất</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ kể</p> <p>Trẻ đi các kiểu cùng cô</p> <p>Trẻ tập từng động tác theo cô</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p>

<p>+Về TTCB</p> <p>Mỗi động tác tập 3 ,4 lần. Cô NXTD khen trẻ.</p> <p>* VĐCB: Bật xa bằng hai chân</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu 2 lần</p> <p>+Lần 1: không phân tích động tác + Lần 2: Kết hợp phân tích động tác: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ CB” cô đứng tự nhiên sát vạch, đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh “Bật” thì cô khụy gối 2 tay đưa ra phía sau , cô bật mạnh về phía trước bằng 2 chân và tiếp đất bằng hai chân rồi cô đi về cuối hàng cô đứng.</p> <p>- Cô mời 1 bạn lên tập, cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ .</p> <p>-Dạy trẻ tập:</p> <p>+ Cô cho lần lượt trẻ ở 2 hàng lên tập +Tổ,nhóm,cá nhân tập + Mời 1 trẻ khá lên đi lại 1 lần + Hỏi lại trẻ tên bài tập</p> <p>* TCVD: Chim sẻ và ô tô Cô giới thiệu tên trò chơi Nêu cách chơi, luật chơi. Sau đó cô làm tài xế lái ô tô chạy trên đường, trẻ làm đàn chim đi kiếm ăn, thấy còi ô tô kêu “ Bim, bim” đàn chim liền bay nhanh về tổ. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần cô bao quát trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3:Hồi tĩnh Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>Trẻ tập theo yêu cầu của cô</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Đi lại nhẹ nhàng</p>
<p>3.Chơi –hoạt động ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây sấu - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.... <p>a.Mục tiêu giáo dục:</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích, tác dụng của cây sấu. 	

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Biết chơi các trò chơi

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

Cây sấu, sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài đoàn tàu nhỏ xíu trên sân trường, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: quan sát:Cây sấu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ quan sát cây sấu và hỏi: +Cây gì đây? + Cây sấu có những phần nào ? + Đây là cái gì? Lá màu gì? + Gọi từng trẻ lên nhận biết các bộ phận của cây. + Cây trồng ở đâu? - Trồng cây sấu có tác dụng gì? - Chăm sóc cây như thế nào? - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây. <p>b.Hoạt động 2: TCVD:” Trời nắng, trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi	<p>Trẻ hát ,trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây sấu 3 phần(gốc, thân, cành) Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời Trồng ở sân trường Làm bóng mát và cho ăn quả.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p>

- Cô nêu cách chơi, luật chơi và cô quy định chuồng thỏ. Sau đó cô làm thỏ mẹ, trẻ làm thỏ con vừa đi vừa hát “ Trời nắng về thôi”.

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi

c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.

-Cô giới thiệu các góc chơi: phấn

Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ.

3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.

Trẻ về góc chơi theo ý thích

4. Chơi- Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Bóng tròn to.

a.Yêu cầu:

Trẻ biết cách chơi

b.Chuẩn bị :Sân chơi,lời ca của trò chơi

c.Cách chơi: Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành quả bóng tròn vừa đi vừa hát “ Bóng tròn to tròn to”.

Đi dẫn ra thành vòng tròn to “ Bóng xì hơi xì hơi”

Đi chụm vào thành quả bóng xì hơi “ Nào bạn ơi tròn nào”

Trẻ đi dẫn ra thành quả bóng tròn to, dậm chân tại chỗ.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ

Trò chơi:Chi chi chành chành

***Mục đích:**PT ngôn ngữ và rèn luyện phản xạ nhanh cho trẻ

***Chuẩn bị:**Mỗi nhóm 5-6 trẻ

-Không gian cho trẻ chơi

***Luật chơi:**Trẻ nào bị”cái “nắm được ngón tay là thua cuộc

***Cách chơi:** Người chơi có thể từ 5-6 người trở lên. Chọn một người đứng ra trước xòe bàn tay ra các người khác giơ ngón trỏ ra đặt vào lòng bàn tay vào.

Người xòe bàn tay đọc thật nhanh:

Chi chi chành chành.

Cái đanh thổi lửa.

Con ngựa chết chương.

Ba vương ngũ đế.

Chấp chế đi tìm

Ừ à ù ập. Đọc đến chữ “ập” người xòe tay nắm lại, những người khác cố gắng rút tay ra thật nhanh, ai rút không kịp bị nắm trúng thì vào thế chỗ người xòe tay và vừa làm vừa

đọc bài đồng dao cho các bạn khác chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3,4 lượt(cô chơi cùng trẻ)
 - Sau mỗi lượt chơi cô khen ngợi và tuyên dương trẻ
 - Giáo dục trẻ chơi ngoan đoàn kết với bạn
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh.

Sĩ số:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....
.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng

của trẻ:.....\...

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ ba, ngày 17 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng:

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do
- Trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông đường bộ
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ đích: Phát triển nhận thức (MT 17)

NB: Xe đạp, xe máy.

TC: Chim sẻ và ô tô

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết, gọi đúng tên xe đạp- xe máy.
- Trẻ nhận biết một số đặc điểm nổi bật của xe đạp- xe máy: Xe đạp có 2 bánh, có yên xe, tay lái, bàn đạp, dùng sức người để đạp cho xe chạy; Xe máy có 2 bánh, yên xe, tay lái, chạy bằng động cơ.

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng nhận biết phân biệt xe đạp và xe máy, kỹ năng quan sát, so sánh
- Phát triển tư duy, ngôn ngữ.

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ học.
- Giáo dục trẻ biết về luật an toàn giao thông đường bộ.

b. Chuẩn bị

- Một số hình ảnh các phương tiện giao thông đường bộ trên tranh.

- Mỗi trẻ một đồ chơi xe đạp, xe máy.
- Xe đạp xe máy cho cô.
- Nhạc bài hát: Bác đưa thư vui tính

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1: Ổn định tổ chức-Trò chuyện về chủ đề</p> <p>+ Hôm nay ai đưa các con đi học?</p> <p>+ Bố, mẹ... đưa con đi bằng phương tiện gì?</p> <p>+ Trên đường đi con thấy có những phương tiện nào nữa?</p> <p>- Trên đường cô cũng nhìn thấy rất nhiều phương tiện giao thông đường bộ, cô đã ghi hình lại, chúng mình cùng xem và đặc biệt cùng tìm hiểu về xe đạp và xe máy nhé.</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Nhận biết: Xe đạp- Xe máy</p> <p>- Nhận biết xe đạp (Phát rỏ đồ chơi cho trẻ)</p> <p>+ Trong rỏ các con có gì?</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về xe đạp?</p> <p>+ Xe đạp có mấy bánh?</p> <p>+ Bánh xe hình gì?</p> <p>+ Xe đạp đi ở đâu?</p> <p>+ Làm thế nào để xe đạp đi được?</p> <p>+ Xe đạp dùng để làm gì?</p> <p>- Muốn cho xe đạp đi được và đi nhanh hơn thì bánh xe phải có hơi đầy, cô và chúng mình cùng bơm hơi cho xe nào. (Cô và trẻ cùng chơi bơm xe)</p> <p>- Nhận biết xe máy:</p> <p>+ Chúng mình lắng nghe xem tiếng gì nhé?</p>	<p>- Trẻ kể</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- Xe đạp, ô tô, xe máy...</p> <p>- Trẻ xem hình ảnh</p> <p>- Xe đạp, xe máy</p> <p>- Xe đạp</p> <p>- Trẻ nhận xét</p> <p>- 2 bánh</p> <p>- Hình tròn</p> <p>- Trên đường bộ</p> <p>- Người đạp xe</p> <p>- Chở người, chở hàng</p> <p>- Trẻ chơi bơm xe cùng cô</p>

(Cô bắt chước tiếng động cơ và còi xe máy)

- + Tiếng gì đấy các con?
- + Đây là xe gì?
- + Xe máy có bộ phận nào?
- + Xe máy có mấy bánh?
- + Bánh xe hình gì?
- + Xe máy đi ở đâu?
- + Xe máy đi được là nhờ có gì?
- + Xe máy dùng để làm gì?

=> Cô giáo dạy trẻ: Khi ngồi trên xe máy, xe đạp các con phải ngồi ngay ngắn, không cúi người, nghiêng người sẽ bị ngã ... Chúng mình nhỏ tuổi khi ngồi xe máy, xe đạp phải có ghế xe, đội mũ bảo hiểm, thắt đai an toàn để đảm bảo an toàn.

- + Cô và chúng mình vừa tìm hiểu về xe gì?
- + Xe đạp và xe máy có điểm gì khác nhau?
- + Xe đạp và xe máy có điểm gì giống nhau?

=>Xe đạp và xe máy tuy có một số đặc điểm khác nhau nhưng chúng đều gọi là phương tiện giao thông đường bộ, dùng để chở người và chở hàng hóa.

b. Hoạt động 2: Luyện tập

- Cô và chúng mình cùng chơi trò chơi chọn phương tiện theo yêu cầu của cô nhé. Khi cô nói đến phương tiện nào thì chúng mình nhanh tay chọn phương tiện đó và giơ cao lên.

- + Cô nói chọn cho cô xe đạp?
- + Cô nói chọn cho cô xe máy?
- + Cô nói chọn cho cô xe đi chậm hơn?
- + Cô nói chọn cho cô xe đi nhanh hơn?

- Trẻ lắng nghe
- Xe máy
- Xe máy
- Trẻ kể tên
- 2 bánh
- Hình tròn
- Trên đường bộ
- Nhờ có động cơ, đồ xăng
- Chở người và hàng
- Trẻ lắng nghe

- Xe đạp, xe máy
- Xe đạp chạy chậm hơn, chạy bằng sức người
- Xe máy chạy nhanh hơn, chạy bằng xăng.
- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi chọn phương tiện theo hiệu lệnh của cô giáo

- Trẻ chọn xe đạp
- Trẻ chọn xe máy
- Trẻ chọn xe đạp
- Trẻ chọn xe máy

-Chúng mình vừa nhận biết “xe đạp xe máy” các con hãy để những chiếc xe gọn gàng nào !

-Cô có 1 trò chơi cô con mình cùng chơi trò chơi nhé !

c.Hoạt động 3: Trò chơi: Chim sẻ và ô tô

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi. Sau đó cô làm tài xế lái ô tô chạy trên đường trẻ làm đàn chim đi kiếm ăn, thấy còi ô tô kêu Bim Bim đàn chim liền bay về tổ.

-Cho trẻ chơi 3-4 lần cô bao quát, quan sát trẻ chơi .

-Các con vừa chơi trò chơi gì?

3. Kết thúc:

- Cô và chúng mình cùng tìm hiểu về xe máy và xe đạp rồi, bây giờ chúng mình cùng đi ra ngoài sân cùng cô. (Kết hợp trên nền nhạc bài hát: “Bác đưa thư vui tính”)

-Trẻ để gọn gàng vào nơi quy định

-Vâng ạ !

-Trẻ chơi trò chơi cùng cô

- Trẻ đi ra ngoài cùng cô

3.Chơi –hoạt động ngoài trời

-QS:Bồn hoa hoa hồng

- TC VĐ: Lộn cầu vòng

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời , phấn , lá cây ...

a.Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức :**

- Trẻ biết tên gọi, biết đặc điểm , ích lợi , cách chăm sóc cây

*** kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định

- Trả lời được các câu hỏi của cô

- Trẻ Chơi trò chơi đúng luật và đoàn kết

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

- Trẻ chơi ngoan , nghe lời cô

b. Chuẩn bị:

-Sân chơi, bồn hoa hồng để trẻ quan sát, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay ntn?...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>Cho trẻ đứng xung quanh bồn cây và quan sát:</p> <p>+Đàm thoại:</p> <p>+ Trước mặt chúng mình là gì đây?</p> <p>+ Trong bồn có cây gì?</p> <p>+ Cây ... có gì nào?</p> <p>+ Lá màu gì? Lá như thế nào?</p> <p>+ Cành màu gì? Thân cây ntn? Màu gì?</p> <p>+ Bông hoa có màu gì?</p> <p>+ Các con hãy ngửi và cho cô biết hoa có mùi gì?</p> <p>+ Các con thấy bồn hoa có đẹp không?</p> <p>+ Trồng hoa để làm gì?</p> <p>+ Nhắc trẻ không được ngắt hoa, bẻ cành, bứt lá...</p> <p>- Giáo dục trẻ phải biết cách chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b. Hoạt động 2:Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>-Cô nêu cách ,luật chơi sau đó cho 2 bạn 1 đôi nắm tay nhau và đọc: “ Lộn cầu vòng ... cầu vòng”. Cô cùng trẻ chơi 3, 4 lần.</p> <p>- Cô bao quát ,khen khích trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>

c.Hoạt động 3.Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.

- Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc
- Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi
- Cô quan sát ,động viên trẻ.

3.Kết thúc: Cô củng cố, NXTD khen trẻ.

4. Chơi - Hoạt động góc.

- Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Nu na nu nống

a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cô nói trời nắng rồi chúng mình cùng đi chơi nào ra ngoài sân ngồi duỗi 2 chân, 2 tay đập vào 2 chân đọc lời: “ Nu na nu nống

Sấm động mưa rào

Rủ nhau chạy vào

Chạy mau kéo ướn

Chạy chạy”.

Cô cùng trẻ chơi 3 , 4 lần. Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

TC:Ngôi nhà của gia đình

*Mục đích:Giúp trẻ tập luyện các động tác phát triển cơ tay(giơ tay lên cao,đưa tay sang ngang,đưa tay ra phía trước,đưa tay ra phía sau kết hợp lắc bàn tay)

*Chuẩn bị:Nơi chơi rộng rãi

*Cách chơi:Trẻ đứng thoải mái trên sàn nhà ,nghe,quan sát ,đọc theo và làm các động tác cùng cô.

Lời đọc

Động tác

Mái nhà che nắng che mưa	Giơ 2 tay lên trên đầu,các đầu ngón tay tay chạm vào nhau tạo thành hình mái nhà
Bức tường cao ngất chắn mưa tối ngày	Đưa 2 tay sang ngang,lòng bàn tay úp
Cửa xinh hững nắng vào nhà	Đưa hai tay ra phía trước,hai lòng bàn tay hướng vào nhau
Cửa rộng để mở ra vào tự do	Đưa hai tay ra sau kết hợp với lắc bàn tay

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....
.....
.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của

trẻ:.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của

trẻ:.....

.....
.....

.....
.....
.....
.....

Thứ tư, ngày 18 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:
- + Con đã được đi chơi phố chưa?
- + Đường phố có những loại xe gì?
- + Ô tô chạy nhanh hay chậm?
- Điểm danh – thể dục sáng .

2. Chơi – Tập có chủ đích: PTTM (MT 42)

Âm nhạc: - DH: (TT)Em tập lái ô tô

- TCÂN: Hãy lắng nghe

a. Mục tiêu giáo dục.

*** Kiến thức :**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả., hiểu nội dung bài hát
- Trẻ thuộc lời bài hát .

*** Kỹ năng :**

- Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát “ Em tập lái ô tô”.
- Trẻ chơi trò chơi hứng thú.
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định .

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị.

- Phòng học, nhạc bài hát, vòng lái ô tô.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát mô hình ngã tư đường phố - Trò chuyện với trẻ về mô hình - Giới thiệu tên bài hát tác giả. <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: DH (TT): Em tập lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: giới thiệu tên bài hát , tác giả: Cô vừa hát bài “ Em tập lái ô tô” nhạc và lời Nguyễn Văn Tý - Lần 2: Kết hợp nhạc không lời. Giới thiệu nội dung: Bài hát nói bạn nhỏ tập lái ô tô để sau này bạn lớn bạn lái xe đón cô. - Các con thấy bạn nhỏ trong bài hát có ngoan không nào ? + Bây giờ các con hát cùng cô nhé ! * Dạy trẻ hát: - Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần - Tổ , nhóm, cá nhân hát - Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cả lớp hát lại một lần <p>=> Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ</p> <p>GD trẻ : Các con vừa hát bài hát “Em tập lái ô tô” đây là phương tiện giao thông đường bộ , khi các con đi trên đường các con phải đi bên đường tay phải , đi với người lớn nhé !</p> <p>b. Hoạt động 2: TCÂN: Hãy lắng nghe.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, ”Tên từng dụng cụ” cách chơi, luật chơi</p>	<p>Quan sát, trò chuyện cùng cô</p> <p>Lắng nghe cô hát</p> <p>Nghe cô giới thiệu nội dung</p> <p>Trẻ hát theo yêu cầu của cô</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ nghe</p>

- Cách chơi: Cô chuẩn bị một số dụng cụ âm nhạc, cô giới thiệu tiếng kêu của từng nhạc cụ. Sau đó cô mời một bạn lên đội mũ chóp, cô lấy một dụng cụ âm nhạc gõ ra tiếng. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ đoán tên đó là dụng cụ âm nhạc nào.

- Luật chơi: Bạn đội mũ chóp đoán chưa đúng thì phải nhảy lò cò

- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô nhận xét động viên trẻ chơi

3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, nхtd khen trẻ.

Trẻ chơi trò chơi

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây vú sữa

- TCVD: Dung dăng dung dè

- Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục :

*Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên, đặc điểm, lợi ích, tác dụng của cây vú sữa.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

- Có kỹ năng chơi các trò chơi

*Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị:

Cây vú sữa, sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi xuống sân, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: quan sát: Cây vú sữa</p> <p>- Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa và hỏi:</p> <p>+ Cây gì đây?</p> <p>+ Cây vú sữa có những phần nào?</p> <p>+ Đây là cái gì? Lá màu gì?</p> <p>+ Gọi từng trẻ lên nhận biết các bộ phận của cây.</p> <p>+ Thân cây ntn? Có màu gì?</p> <p>+ Cây trồng ở đâu?</p> <p>+ Trồng cây vú sữa có tác dụng gì?</p> <p>+ Chăm sóc cây ntn?</p> <p>- Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b. Hoạt động 2: TCVD: Dung dăng dung dẻ</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi : Cho trẻ cầm tay nhau đứng thành vòng tròn và hát “Dung dăng dung dẻ” đến câu “Dung” thì đánh tay về phía sau, câu “dăng” thì đánh tay về phía trước cứ như thế cho đến câu “ngồi xụp xuống đây” thì trẻ ngồi xuống .</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.</p> <p>- Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phần, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi: phần</p> <p>Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây vú sữa</p> <p>3 phần (gốc, thân, cành)</p> <p>Cái lá, màu xanh</p> <p>Từng trẻ trả lời</p> <p>Trồng ở sân trường</p> <p>Làm bóng mát và cho ăn quả.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc.

- Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – Tập buổi chiều:

-TC: Con bọ dùa

a.Mục đích: Rèn luyện bò bằng 2 bàn tay và 2 cẳng chân.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Cô làm bọ dùa mẹ bò đi trước, trẻ làm bọ dùa con bò theo sau vừa bò cô vừa đọc lời “ Bọ dùa mẹ đi trước Nó kêu: Ối ! ối ! ối !”.

Trong khi trẻ bò cô nhắc trẻ ngẩng đầu, đọc đến câu “ Gió thổi ngã chông quèo”.Cô và trẻ ngã ra sàn nhà nằm ngửa 2 chân đập đập vào không khí và kêu ối ! ối ! ối.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

-TC:Âm nhạc:Ai nhanh nhất

- Cách chơi: Cô đặt những chiếc ghế ở giữa lớp cô gọi trẻ lên chơi, số trẻ nhiều hơn số ghế, cô bật một đoạn nhạc các con vừa đi vừa hát kết thúc bản nhạc các bạn nhanh chóng tìm vào ghế để ngồi.

- Luật chơi: Bạn nào không ngồi được vào ghế bạn đấy phải nhảy lò cò xung quanh lớp.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:

.....

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của

trẻ:.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
- Kiến thức và kỹ năng của

trẻ:.....
.....
.....
.....
.....

...

Thứ năm, ngày 19 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh - thể dục sáng

2. Chơi tập có chủ đích: Phát triển ngôn ngữ (MT 25,28)

- Thơ: Xe chữa cháy

- TC: Lái ô tô

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung và thuộc bài thơ

*** Kỹ năng :**

- Rèn khả năng chú ý , ghi nhớ có chủ định
- Trả lời được các câu hỏi rõ ràng , mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú học bài , biết yêu quý bảo vệ 1 số PTGT của gia đình mình

*** Chuẩn bị.**

- Tranh minh họa bài thơ, vòng chơi trò chơi

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ chơi trò chơi “ Nghe tiếng kêu đoán tên PTGT”- Những PT đó là PTGT đường gì?- Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ. <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Đọc cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc lần 1: Giới thiệu cô vừa đọc bài thơ « Xe chữa cháy » của nhà thơ Phạm Hồ- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa bài thơ « Xe chữa cháy » <p>Giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ xe chữa cháy nói về 1 loại PTGT là 1 chiếc ô tô có 1 téc nước to ,xe đó là xe chữa cháy khi nhà nào bốc lửa xe liền dập tắt ngay.</p> <p>b. Hoạt động 2. Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?+ Bài thơ nói về xe gì?+ Xe chữa cháy có màu gì?+ Bụng xe chứa gì?+ Xe chạy như thế nào? <p><i>Trích dẫn</i></p> <p><i>Mình đổ như lửa.</i></p> <p><i>Bụng chứa nước đầy.</i></p> <p><i>Tôi chạy như bay.</i></p> <p><i>Hết vang đường phố</i></p> <ul style="list-style-type: none">+ Xe chữa cháy dùng để làm gì?	<p>Trẻ đoán PT</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>-Trẻ nghe hiểu nội dung bài thơ</p> <p>-Xe chữa cháy</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

Cây phượng, sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi xuống sân, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: quan sát:Cây phượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát cây phượng và hỏi: +Cây gì đây? + Cây phượng có phần gì đây? + Đây là cái gì? Thân cây màu gì? + Thân cây như thế nào? + Còn đây là gì? + Lá phượng ntn? Có màu gì? + Trồng cây phượng có ích lợi gì nào? + Chăm sóc cây thế nào các con? <p>-Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây phượng (gốc, thân, cành) Thân cây, màu nâu Sần sùi Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời</p> <p>Trồng ở sân trường Làm bóng mát và cho ăn quả.</p>

<p>- Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>-Cô giới thiệu các góc chơi: phấn, lá, sỏi</p> <p>- Ch trẻ về góc chơi theo ý thích</p> <p>- Cô bao quát trẻ, khuyến khích trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5.Chơi tập buổi chiều:TC:Chim sẻ và ô tô

*Yêu cầu:PT các cơ bắp tay

*Chuẩn bị:Nơi chơi,rộng rãi

*Tiến hành: Cô cho 1-2 trẻ làm người lái xe ô tô, các bạn còn lại sẽ làm những chú chim đi kiếm ăn ở lòng đường, khi nghe có tiếng còi ô tô kêu” Bim, bim” thì các chú chim sẽ phải bay nhanh sang 2 bên vỉa hè hoặc về tổ của mình. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

TC: Ai đi đúng hướng

*Mục đích:Giúp trẻ tập luyện VĐ đi,đi theo các hướng khác nhau ,đi có mang vật trên tay

*Chuẩn bị: 1 số đồ chơi:búp bê,khối nhựa có màu sắc khác nhau,xúc sắc ô tô

*Cách chơi:Cô đưa cho trẻ 1 đồ chơi và yêu cầu trẻ “Hãy đi đến đặt búp bê lên bàn “hay”hãy đến và giấu ô tô xuống ghế”Cô chú ý bố trí đích đến của trẻ ở các hướng khác nhau

-Sau khi trẻ chơi đã quen ,cô có thể tăng thêm độ khó bằng cách bố trí các chướng ngại vật trên đường đi của trẻ .Đặt sợi dây thừng ,băng vải.Sau đó nâng cao vật cản “Có độ cao khoảng 5-10 cm)

Cô khen gọi trẻ ,động viên trẻ chơi

+Vệ sinh phòng,nhóm-Trả trẻ

II.Đánh giá và điều chỉnh.

Sĩ

số:

.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 20 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện – điểm danh – thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện về những loại PTGT mà trẻ biết

- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp

- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ đích: Phát triển thẩm mỹ (MT 43)

Dán đèn giao thông.

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết được lợi ích của đèn giao thông.
- Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: xanh vàng, đỏ.

* Kỹ năng:

- Trẻ biết dán đúng thứ tự các đèn màu .
- Trẻ biết làm theo đúng mẫu của cô.
- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

* Thái độ:

- Trẻ biết chấp hành tốt luật giao thông, đi đúng theo đèn tín hiệu giao thông.

b. Chuẩn bị:

- 1 cột đèn giao thông (Đèn đỏ, vàng, xanh) 1 Tranh dán mẫu của cô. 1 Tranh có hình cột đèn chưa dán đèn
- Các hình tròn (đỏ, vàng, xanh), hồ, giấy... cho cô.
- Giấy vẽ, giấy màu (hình tròn: Đỏ, vàng, xanh), hồ dán, khăn lau tay... cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1: Ổn định và gây hứng thú.(Bước 1) Cô và trẻ cùng hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện về bài hát:+ Cô và các con vừa hát bài hát gì?+ Trong bài hát nói về gì?+ Đèn giao thông có ở đâu?+ Đèn giao thông có những tín hiệu đèn màu nào? (đỏ, vàng, xanh)+ Khi đèn đỏ bật lên thì mọi người tham gia giao thông phải làm sao? Đèn xanh bật lên thì được làm sao? <p>=>Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải tuân thủ luật giao thông và ngồi ngoan trên PTGT.</p> <p>2. Tổ chức hoạt động.</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Trải nghiệm kiến thức(Bước 2)</p> <p>*Khảo sát</p>	<p>Trẻ hát Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p>

-Các con ạ hôm nay trên đường đi đến lớp cô phải đi qua 1 ngã tư ,trên ngã tư có 1 cột đèn giao thông ,trên cột đèn có những chiếc đèn màu ,đỏ ,màu vàng màu xanh .trên cột đèn hiện lên 1 chiếc đèn màu đỏ ,cô phải dừng lại ,chiếc đèn màu vàng hiện lên cô chuẩn bị đi,khi chiếc đèn màu xanh xuất hiện cô mới bắt đầu đi.

-Cô được 1 người đi cùng tặng cho cô 1 thứ này cô đoán các con có đó là thứ gì nhé !

+Cho 1 trẻ lên mở ra

-Quan sát ,trò chuyện về cột đèn giao thông

+Đây là cái gì các con

+Cái cột đèn giao thông có những đèn màu gì ?Đèn làm gì?

***Quan sát , trò chuyện đàm thoại mẫu**

- Cho trẻ xem tranh mẫu.

+ Cô có bức tranh gì?

+ Trên cột đèn giao thông có những đèn màu gì?đèn giao thông có dạng hình gì?

+ Những chiếc đèn giao thông được cô làm như thế nào?

+ Các con thấy cô dán đèn giao thông có đẹp không?

+ Các con có muốn dán được đèn giao thông giống cô không?

+ Vậy các con hãy quan sát cô dán trước nhé

*** Cô làm mẫu**

-Cô giới thiệu đồ dùng

+ Cô cho trẻ đứng xung quanh cô để quan sát cô làm mẫu.

Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ

+ Để dán đèn giao thông, trước tiên cô sẽ xếp 3 hình tròn: Đỏ, vàng, xanh theo thứ tự từ trên xuống.

+ Sau khi xếp các hình xong, cô sẽ cô phết hồ vào mặt sau của hình tròn có màu đỏ,rồi cô dán vào cột đèn,tiếp theo cô phết hồ vào mặt sau của hình tròn màu vàng rồi cô dán theo đúng thứ tự đã xếp,cô tiếp tục phết hồ vào mặt sau của hình tròn màu xanh cô dán vào cột đèn.

+ Dán xong cô miết tay lên giấy cho mịn

+ Vậy là cô đã dán xong gì vậy các con?

+ Các con có thích dán đèn giao thông giống cô không?

-Trẻ lên mở

-Đèn giao thông ạ

-Đỏ, vàng, xanh

-Trẻ xem tranh mẫu

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Cô dán ạ.

-Có ạ

-Vâng ạ

Trẻ quan sát

-Trẻ trả lời

<p>+ Cô đã chuẩn bị vở, các hình tròn và hồ dán rồi cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ để dán đèn giao thông nào</p> <p>*Trẻ thực hành sáng tạo .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng cho trẻ - Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con dán đèn màu gì?</p> <p>+ Con dán như thế nào?</p> <p>b.Hoạt động 2: Trưng bày sản phẩm,giải thích (Bước 3)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ treo tranh - Bức tranh của con dán gì nào? - Chúng mình dán đèn giao thông ntn? (mời 2-3 trẻ nêu cách dán) <p>c.Hoạt động 3: Cùng cố (Bước4)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi dán bức tranh về đèn giao thông con cảm thấy như thế nào? - Con định làm gì với bức tranh dán đèn giao thông của mình nào? <p>d.Hoạt động 4: Kết thúc:(Bước 5)</p> <p>Cô nhận xét chung, tuyên dương khen ngợi trẻ</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát và vận động bài em tập lái ô tô - Chuyển hoạt động 	<p>-trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát và vận động</p>
--	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời.

Quan sát: Cây xoài

Trò chơi vận động: Bóng tròn to

Chơi tự do: xé lá,lau lá cây, Chơi với đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên gọi, biết đặc điểm nổi bật, ích lợi của cây vú sữa

* kỹ năng :

- Rèn khả năng chú ý , ghi nhớ , quan sát

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

***Thái độ :**

- Biết bảo vệ cây và chăm sóc cây

b.Chuẩn bị

- Cây xoài - Lá, phấn, sỏi, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay NTN?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1:Quan sát cây xoài</p> <p>Cho trẻ quan sát cây xoài và đàm thoại:</p> <p>+ Cây gì đây ?</p> <p>+ Cây xoài này có những phần nào?</p> <p>+ Thân cây màu gì?</p> <p>+ Sờ thân cây con thấy gì?</p> <p>+ Đây là gì? Cành cây ntn?</p> <p>+ Trên cành có gì?</p> <p>+ Lá cây xoài màu gì? Lá to hay nhỏ</p> <p>=>Cô giới thiệu cho trẻ biết lá xoài to và dài và có màu xanh</p> <p>+ Trồng cây xoài để làm gì?</p> <p>-Các con đã ăn quả xoài chưa ?</p> <p>-Muốn cây xoài có quả thì các con phải làm gì ?</p> <p>Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cây</p> <p>b.Hoạt động 2:Trò chơi vận động: Bóng tròn to</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>-Cô nêu luật chơi và chơi cùng trẻ</p> <p>- Cô bao quát,khuyến khích trẻ chơi</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Nâu</p> <p>Sần sùi</p> <p>Cành cây ạ</p> <p>Lá ạ</p> <p>Màu xanh, to ạ</p> <p>-Trẻ nghe cô giới thiệu</p> <p>-Làm bóng mát ,ăn quả</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

Kim dài chỉ phút	Giơ hai ngón trỏ ra,các ngón khác ngấp lại
Tích tắc!Tích tắc	Hai tay đưa sang ngang,sang trái nhẹ nhàng

-Cô nhận xét khen trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

.....

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH TUẦN II

**Chủ đề nhánh 2: Phương tiện giao thông đường bộ: Ô tô-tàu hỏa
(Thời gian thực hiện: từ ngày 23/03 - 27/03/ 2026)**

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 23 tháng 03 năm 2026

I.Các mục tiêu giáo dục:

1.Đón trẻ vào lớp – chơi - trò chuyện - điểm danh- TDS.

- Trò chuyện về các PTGT ô tô ,xe đạp, tàu hỏa....
- Bé hãy kể về các PTGT mà bé biết
- Bé đã được đi ô tô tàu hỏa chưa
- Chơi theo ý thích.
- Điểm danh – TDS.

2.Chơi – tập có chủ định: Phát triển thể chất

- BTPTC:Ồ sao bé không lắc
- VĐCB: Đi theo đường đích dắc(**MT 4**)
- TCVD: Lộn cầu vòng.

a.Mục tiêu giáo dục .

***Kiến thức**

- Trẻ biết thực hiện vận động đi theo đường đích dắc, đi không chạm vào hai bên lề đường.
- Trẻ biết chơi trò chơi “Lộn cầu vòng “cùng cô

*** Kỹ năng**

- Rèn sự vận động đi khéo léo và khả năng tự tin khi vận động.

*Thái độ

- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b Chuẩn bị

+ Đường đích dắc rộng 35cm dài 3m,có 3 đoạn zích zắc, vạch chuẩn bị.

+ Nhạc không lời, nhạc “Đoàn tàu nhỏ xíu”,bài hát” chim mẹ chim con”BTPTC:Ồ sao bé không lắc

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1:Ổn định tổ chức:Gây hứng thú kiểm tra sức khỏe, hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì?</p> <p>2:Tổ chức :</p> <p>a:Hoạt động 1:Khởi động:Cô cho trẻ đi chậm -đi nhanh-chạy -chạy chậm -đi thường -dừng lại đứng thành vòng tròn tập BTPTC:</p> <p>bHoạt động 2:Trọng động:</p> <p>*BTPTC : Tập bài : ‘ồ sao bé không lắc’”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu bài tập- ĐT 1: TTCB, Đưa 2 tay ra trước nắm lấy cái tai, lắc lư cái đầu.Ồ sao bé không lắc.- ĐT 2: TTCB: Đưa tay ra trước nắm lấy cái eo, lắc lư cái mình.Ồ sao bé không lắc.- ĐT 3:TTCB: Đưa 2 tay ra trước nắm lấy cái chân, lắc lư cái đùi.Ồ sao bé không lắc.- ĐT 4: Chân 2 tay giơ lên cao hát là lá la la. <p>Cô NXTD khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tập đúng từng động tác cho trẻ quan sát.- Bao quát và động viên trẻ. <p>*VĐCB : Đi theo đường đích dắc</p>	<p>Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên</p> <p>Xếp hàng đi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>Trẻ tập từng động tác cùng cô</p>

<p>Cô giới thiệu tên bài tập</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần:</p> <p>+Lần 1: Cô thực hiện Không phân tích</p> <p>+ Lần 2: Cô thực hiện và giải thích động tác:</p> <p>TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn bị hai tay thả xuôi tự nhiên, khi có hiệu lệnh “Đi” thì cô đi theo đường zích zắc khi đến điểm gấp khúc cô đổi hướng chân để không chạm vào hai bên lề đường, Khi đi hết đầu kia của đường ,cô đi về cuối hàng cô đứng .</p> <p>Mời 1 trẻ lên tập..Cả lớp nhận xét bài tập của bạn cô nhận xét</p> <p>-Dạy trẻ tập :</p> <p>- Cho lần lượt trẻ ở 2 hàng lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Cho nhóm thực hiện</p> <p>- Cho hai đội thi đua nhau đi theo đường dích dắc lên lấy đồ chơi với thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào lấy được nhiều hơn đội đó sẽ được khen.</p> <p>- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả chơi.</p> <p>- Cá nhân trẻ thực hiện.củng cố bài</p> <p>- Cô khái quát lại, khen trẻ.</p> <p>- Bao quát- Sửa sai cho trẻ.</p> <p>Cô NXTD khen trẻ.</p> <p>*TCVĐ :Lộn cầu vòng</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi:</p> <p>Cách chơi</p> <p>Từng đôi trẻ đứng đối diện nhau tay đu đưa sang hai bên theo nhịp, mỗi lần đưa tay sang là ứng dụng với một tiếng:</p> <p style="padding-left: 40px;">Lộn cầu vòng</p> <p style="padding-left: 40px;">Nước trong nước chảy</p> <p style="padding-left: 80px;">Có cô mười bảy</p> <p style="padding-left: 80px;">Có chị mười ba</p> <p style="padding-left: 40px;">Hai chị em ta</p> <p style="padding-left: 40px;">Ra lộn cầu vòng.</p> <p>Đọc đến câu cuối cùng, cả hai cùng giơ tay lên đầu, chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau, hạ tay xuống dưới rồi tiếp tục đọc hai lần, cách vung tay</p>	<p>Quan sát cô làm mẫu.</p> <p>Nghe cô phân tích động tác</p> <p>1 trẻ lên thực hiện</p> <p>Lần lượt 2 trẻ lên thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện theo nhóm</p> <p>Trẻ thực hiện tổ</p> <p>Cá nhân</p> <p>Tham gia trò chơi.</p>
--	--

<p>cũng giống như lần một, đọc đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay nhau, lộn trở lại tư thế ban đầu.</p> <p>c:Hoạt động3: Hồi tĩnh: Cùng cô nhẹ nhàng đi dạo quanh sân tập</p> <p>3:kết thúc:Cô cùng trẻ hát “Chim mẹ chim con” đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ đi dạo nhẹ nhàng Hát cùng cô</p> <p>-Trẻ cùng cô hát ,đi ra ngoài</p>
--	--

3.Chơi –Hoạt động ngoài trời.

Quan sát: Cây xoài

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, kéo cưa lừa xẻ

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm và ích lợi của cây xoài

* Kỹ năng :

- Phát triển khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định

- Trả lời được các câu hỏi của cô

- Biết chơi các trò chơi.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị

- Cây xoài, phấn, lá cây.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết hôm nay NTN? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1:Quan sát</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây xoài và hỏi: + Cây gì đây?</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Cây xoài này như thế nào?</p> <p>+ Thân cây đâu? Màu gì?</p> <p>+ Sờ thân cây con thấy gì?</p> <p>+ Lá xoài đâu?</p> <p>+ Lá xoài như thế nào?</p> <p>+ Trồng xoài để làm gì? Các con đã được ăn xoài chưa?</p> <p>- Giáo dục trẻ không được bứt lá, đu cây, và nên ăn nhiều quả xoài tốt cho sức khỏe.</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động.”Gieo hạt”</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Sau đó cho trẻ xếp thành vòng tròn vừa đọc lời vừa kết hợp động tác:</p> <p>“ Gieo hạt Nhiều lá”</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do. Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>-Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc</p> <p>- Cô cho trẻ chơi,cô quan sát ,động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô củng cố lại bài, nhận xét tuyên dương khen trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	---

4. Chơi - Hoạt động góc.

(Theo kế hoạch chủ đề)

5. Chơi – tập buổi chiều: TC: Kéo cưa lừa xẻ

a. Mục đích yêu cầu: Biết cách chơi, thuộc lời trò chơi, chơi đoàn kết cùng bạn.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cô cho trẻ xếp 2 hàng ngang đối diện nhau từng đôi 1 nắm tay nhau kéo cưa kết hợp đọc lời “ Kéo cưa lừa xẻ bú mẹ”.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

TC:Bóng to,bóng nhỏ

***Mục đích:**NB to, nhỏ và bóng có thể lăn

***Chuẩn bị:** Một quả bóng to và một quả bóng nhỏ

***Cách chơi:**Giúp trẻ lăn bóng cho nhau và người lớn nói với trẻ về kích thước của bóng ,như nhìn kia ,bạn ... đang đi đến quả bóng to.Cố lên sắp tới nơi rồi

Bây giờ hãy cố bắt lấy quả bóng nhỏ nhé !

Cô nhận xét và động viên trẻ chơi

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ

số:

.....

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

.....

.....

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Thứ ba, ngày 24 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.:

- Đón trẻ vào lớp, xem tranh ảnh về PTGT đường bộ.
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh – TDS.

2.Chơi – tập có chủ định: Phát triển nhận thức (MT 17)

- Nhận biết : Ô tô – tàu hỏa
- TC:Bắt chước tiếng kêu của 1 số PTGT

a. Mục tiêu giáo dục.

*** Kiến thức :**

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của ô tô – tàu hỏa.

*** Kỹ năng :**

- Trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi to, rõ ràng.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị.

- Tranh vẽ ô tô, tàu hỏa ,đồ chơi “tranh lô tô một số PTGT”

c.Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1.Ôn định tổ chức: - Cô cùng trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô” - Cô hỏi trẻ :các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về gì nào ?	Trẻ hát cùng cô Trẻ trả lời

- Các bạn nhỏ trong bài hát chơi làm gì nào ?

- Ô tô là phương tiện giao thông đường gì ?

2. Tổ chức:

a.Hoạt động 1: Nhận biết: Ô tô – tàu hỏa

* Nhận biết ô tô

-Cô đưa xe ô tô khách ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ

- Cô có xe gì đây ?

- Cô cho trẻ đọc 1-2 lần (xe ô tô khách)

- Xe ô tô khách có những bộ phận nào ?

- Tiếng còi của xe ô tô ntn?

- Nơi hoạt động của ô tô là đâu?

- Xe ô tô khách được gọi là phương tiện giao thông gì ?

- Xe ô tô khách giúp ta điều gì ?

=> Cô củng cố : Ô tô khách gọi là phương tiện giao thông đường bộ , ô tô khách chở được nhiều người và nhiều hàng hóa đi từ nơi này đến nơi khác .Ngoài ô tô khách còn rất nhiều loại ô tô khác nữa chạy trên đường bộ như xe ô tô con , xe ô tô tải , xe buýt

* Nhận biết tàu hỏa.

- Tiếp tục cô giả làm tiếng còi của tàu hỏa cho trẻ đoán

- Đó lớp mình đó là tiếng kêu của cái gì ?

- Cô đưa tàu hỏa (Đồ chơi) cho lớp quan sát

- Cô gọi 3-4 trẻ trả lời

- Lớp đọc lại 1-2 lần (tàu hỏa)

- Tàu hỏa có những đặc điểm gì ?

- Tàu hỏa được gọi là phương tiện gì ?

- Tàu hỏa chạy ở đâu ?

-Tiếng còi tàu hỏa kêu như thế nào ?

-Tàu hỏa dùng để làm gì ?

=> Cô củng cố lại : tàu hỏa là phương tiện giao thông chạy trên đường sắt , người ta còn gọi là xe lửa nữa , tàu hỏa chở được nhiều người và nhiều hàng hóa .

* So sánh ô tô và tàu hỏa:

+Giống nhau: Dùng để chở người và chở hàng

+Khác nhau:

Ô tô

Trẻ phát âm

Trẻ trả lời

Đường bộ

Trở người , chở hàng

Trẻ nghe

Trẻ đoán

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

-Trẻ phát âm

-Trẻ trả lời

-Trở người, chở hàng

Trẻ nghe

<p>Tiếng còi, tên gọi, đặc điểm, nơi hoạt động. => Giáo dục trẻ : Khi tham gia giao thông phải ngồi ngay ngắn không được đưa tay,thò đầu ra ngoài cửa và chấp hành đúng luật lệ giao thông.</p> <p>b. Hoạt động 2: Luyện tập</p> <p>* TC1: Trò chơi chọn tranh ô tô. Cô chuẩn bị sẵn tranh ô tô các PTG chúng mình cùng chơi với cô nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên phương tiện – Trẻ giơ hình ảnh PT - Cô giơ phương tiện – Trẻ nói tên - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>* TC2: Thi xem đội nào nhanh Cách chơi như thế này : Ở phía trên cô có hai tấm bảng và rất nhiều tranh phương tiện giao thông . nhiệm vụ của hai đội sẽ lên chọn tranh ô tô, tàu hỏa gắn lên bảng .thời gian sẽ được tính trong vòng một bài hát nếu đội nào gắn được nhiều tranh thì đội đó thắng cuộc .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai đội tham gia chơi 2-3 lần <p>c.Hoạt động 3:TC.Bắt chước tiếng kêu của 1 số PTGT Cô giả làm tiếng kêu của ô tô cô hỏi trẻ đó là tiếng kêu của xe gì ? Cô cho trẻ cùng làm tiếng kêu của tàu hỏa?</p> <p>Cô hỏi trẻ con vừa làm tiếng kêu của PTGT gì ?</p> <p>3.Kết thúc Cô cùng trẻ hát: Em tập lái ô tô.</p>	<p>Trẻ chọn tranh giơ lên.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ cùng làm tiếng kêu của Tàu hỏa cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ hát</p>
--	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời.

QS:Cây hoa cúc

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, chơi với lá

a.Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức

- Trẻ biết đó là bồn hoa hồng, biết một số đặc điểm cơ bản của hoa cúc, màu sắc, đặc điểm lá..., biết chơi trò chơi mèo đuổi chuột.

Đúng rồi cô con mình vừa quan sát cây hoa hồng, cây hoa cúc có thân, cành, lá và hoa. Thân và cành cây hoa cúc có màu xanh, lá màu xanh có hình răng cưa, bông hoa có màu , trắng, vàng, cánh hoa tròn to và có nhiều cánh. Trồng hoa để làm cảnh và trang trí trong nhà, trường học, để có

nhiều hoa đẹp thì chúng mình phải trồng hoa, chăm sóc cho hoa và không được ngắt hoa, bẻ cành các con nhớ chưa?

b.Hoạt động 2: TCVD. “ Mèo đuổi chuột ”

*Luật chơi:

- Khi nào chuột bị mèo chạm vào người coi như thua cuộc và phải làm mèo đuổi ban

- Cách chơi : Cô cho trẻ đứng vòng tròn cho 2 trẻ lên chơi trẻ quay lưng vào nhau cô vỗ nhẹ vào lưng chuột để chuột chạy mèo đuổi theo để bắt chuột khi mèo bắt được chuột thì hai bạn đổi vị trí cho nhau

- Cho trẻ chơi 2- 3 lần?

- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi.

c.Hoạt động 3:Chơi tự do. Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.

-Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc

- Cô cho trẻ chơi,cô quan sát ,động viên trẻ.

3. Kết thúc:

- Cô củng cố lại bài, nhận xét tuyên dương khen trẻ.

Trẻ tham gia chơi trò chơi

Trẻ về góc chơi theo ý thích

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

- TC : Lộn cầu vòng.

a.Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp tay.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Tiến hành: Cô cho trẻ xếp thành từng đôi đối diện nhau nắm 2 tay nhau đưa lên đưa xuống kết hợp đọc lời “ Lộn cầu vòng..... vòng”. Đến câu cuối từng đôi chui đầu qua vòng tay nhau quay sang bên kia rồi lại quay mặt vào nhau. Rồi lại chơi tiếp. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

-TC:Đồ chơi bé thích

* **Mục đích:**NB tên đồ chơi và màu sắc

***Chuẩn bị:**2-3 chậu đựng đồ chơi có màu sắc khác nhau(đồ chơi và chậu có màu sắc giống nhau)chậu đồ chơi để lên giá sao trẻ có thể tự lấy đồ chơi

***Cách chơi:**Cô cho trẻ chơi với đồ chơi theo nhóm thời gian chơi khoảng 7-10 phút.Cô cho trẻ tự lấy đồ chơi cô đã chuẩn bị để chơi .Có thể hỏi trẻ :

Cô thích đồ chơi cháu đang chơi .Đồ chơi cháu đang chơi là cái gì đấy?Màu gì?

Cái ô tô màu đỏ cháu đang chơi ,cháu lấy được ở đâu?Nó được lấy ra từ cái chậu màu đỏ có đúng không?

Cô nhận xét khen trẻ chơi

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II .Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ

số:

.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ tư, ngày 25 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thẻ dực sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:
- + Con đã được đi chơi công viên chưa? Ở công viên có những gì?
- + Con đã được đi chơi thuyền chưa? ...
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh - thẻ dực sáng .

2. Chơi – tập có chủ định: PTTCKNXH&TM

Bé chơi an toàn (MT15,16)

a.Mục tiêu giáo dục:

*** kiến thức:**

- Trẻ biết khi đến trường nên chơi ở những chỗ nào?Cần phải tránh xa những nơi nào,biết cách tự bảo vệ bản thân mình khi đến trường
- Trẻ có 1 số hiểu biết phù hợp với lứa tuổi: Yêu thương ,kính trọng ,quan tâm đến ông bà,nghe lời người lớn đoàn kết với bạn bè,nhường nhịn em nhỏ ,biết việc làm nào của mình,của bạn là tốt- xấu
- Trẻ biết giải quyết một số tình huống trong cuộc sống
- Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường ,bảo vệ bản thân không hái hoa bẻ cành

***Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân ,mình,biết cách chơi và sử dụng một số loại đồ dùng ,đồ chơi,biết quan sát ,trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích,biết suy luận,biết giải quyết tình huống.
- Rèn khả năng làm việc theo nhóm

***Thái độ :**

- Giáo dục trẻ không chơi ở những nơi nguy hiểm,không nghịch những đồ dùng có thể gây nguy hiểm cho trẻ
- Trẻ hứng thú khi tham gia vào các hoạt động ,tỏ ra vui sướng khi hoàn thành các trò chơi.
- Có mong muốn được làm nhiều việc tốt.

b.Chuẩn bị:

-Đồ dùng:hình ảnh trẻ chơi với vật dụng gây nguy hiểm ,nơi chơi không an toàn

-Hình ảnh một số hành động đúng sai,các khu vực nguy hiểm ở trong trường những vật dụng gây nguy hiểm,chơi nơi không an toàn

-Hình ảnh các tình huống cho trẻ xử lý.

-Khuôn mặt vui,khuôn mặt buồn

c.Tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	DK HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1.Ôn định tổ chức:Gây hứng thú</p> <p>-Cô cùng trẻ hát bài”Đồ dùng bé yêu”</p> <p>+Bài hát nói về những đồ dùng gì?</p> <p>+Các con có biết sử dụng những đồ dùng đó an toàn chưa?</p> <p>-Ở nhà các con có những đồ dùng ,những khu vực không an toàn khi chơi .Cũng như ở trường hay ở bên ngoài có rất nhiều điều chúng ta chưa biết làm thế nào bảo vệ bản thân chúng ta thật an toàn .Hôm nay cô và các bạn sẽ tìm hiểu xem các bạn có những hiểu biết gì để tránh nguy hiểm và thật an toàn cho bản thân và cách giải quyết các tình huống trong cuộc sống.</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1:”An toàn cho bé”</p> <p>-Hàng ngày ai đưa con đến trường</p> <p>-Đi bằng phương tiện gì?</p> <p>-Khi ngồi trên xe các con phải NTN?</p> <p>-Giờ ra về ai đón con?</p> <p>-Nếu người lạ đón các con sẽ làm gì?</p> <p>-Người lạ cho quà thì NTN?</p> <p>-Đến lớp các con có những đồ chơi gì?</p> <p>-Khi chơi sử dụng những đồ dùng đồ chơi đó các con phải chú ý điều gì?</p> <p>-Theo các con trong lớp có những nơi nào ,đồ dùng nào có thể gây nguy hiểm chúng ta không nên lại gần và sử dụng.</p> <p>Cô nói ,(chỉ cho trẻ 1 số nơi như ổ cắm điện,tủ cao)</p> <p>-Ở ngoài lớp thì những nơi nào của trường các con không được đến gần?</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ kể</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Đội mũ bảo hiểm,ngồi ngay ngắn.</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Không đi theo người lạ</p> <p>-Không nhận quà ạ !</p> <p>-Đồ dùng đồ chơi các góc</p> <p>-Tránh những đồ dùng nguy hiểm.</p> <p>-Các tủ cao ,ổ cắm điện</p> <p>-Nhà bếp,hồ nước gần trường,nhà để xe,bãi đá</p>

-Vì sao chúng ta không được gần những nơi đó?

-Ở sân trường còn có gì nữa?

-Khi chơi với những loại đồ chơi ngoài trời thì các con phải chú ý điều gì?

-Các con đã thấy những hành động nào của các bạn khi chơi ngoài trời không an toàn?

-Khi thấy bạn sử dụng hay làm việc gì có thể gây nguy hiểm,hay sử dụng các loại đồ dùng gay nguy hiểm cho bạn,cho người khác thì chúng ta phải làm gì?

-Cô Giáo dục trẻ biết tránh xa những nơi nguy hiểm,không lại gần những nơi nguy hiểm và không làm những việc có thể gây nguy hiemrcho mình và người khác.

b.Hoạt động 2:Bé thông minh

Trẻ quan sát trên tranh.

-Cho cả lớp quan sát một tình huống và đưa ra nhận xét về tình huống đó,đưa ra giải thích hành động đó đúng sai ,sau đó đưa ra cách xử lý.

(Trẻ xem tình huống leo trèo,ném đá vào nhau,chơi gần hồ nước)

-Các bạn có nhận xét gì về hành động đó không?

-Chúng mình sẽ làm gì khi gặp tình huống đó

-Cho trẻ xem hình ảnh tranh cảnh báo nguy hiểm

-Cô cho trẻ xem tranh một số nơi như nhà bếp,khu vực nhà để xe ,khu vực bãi đá.

c. Hoạt động 3:Trò chơi bé thi tài

-Cách chơi:Chia lớp thành 2 đội

1 đội tìm những hình ảnh có hành động đúng gắn vào khuôn mặt vui

1 đội tìm những hình ảnh có hành động sai gắn vào khuôn mặt buồn

Thời gian chơi :hết lời 1 bài hát nếu đội nào tìm được nhiều hình ảnh đúng với đội của mình thì đội đó chiến thắng.

Cô tổ chức cho trẻ chơi

Nhận xét kết quả của 2 đội sau khi kết thúc trò chơi

-Đó là những nơi không an toàn

-Đồ chơi ngoài trời

-Trẻ trả lời

-Trẻ kể

-Nhắc nhở bạn và nói với cô giáo ,người lớn

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ quan sát và đưa ra cách giải quyết tình huống

-Trẻ xem

-Trẻ lắng nghe luật chơi và cách chơi

-Trẻ tham gia chơi trò chơi

3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ	
--	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

QS: Cây sấu

TC: Ô tô và chim sẻ

CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi lá cây, vẽ bằng phấn

a. Mục tiêu giáo dục :

*. Kiến thức :

- Trẻ biết được tên gọi cây sấu
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây sấu

*. Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định
- Biết chơi các trò chơi, trả lời được các câu hỏi của cô

*. Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị

- Cây sấu, lá cây, phấn, đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? ... 2.Tổ chức: a.Hoạt động 1: Quan sát + Đây là cây gì? (Cho cả lớp và cá nhân trẻ phát âm) + Cây sấu có những gì? Thân, lá, cành, rễ... + Đây là gì của cây? Thân... + Con sờ vào thân cây xem thân cây nhẵn hay xì xì ? + Cây sấu còn gì nữa... + Lá sấu to hay nhỏ ?..... + Cây sấu có quả không? + Các con được ăn quả sấu chưa? Quả sấu chua hay ngọt? - Cô bổ sung và cung cấp thêm kiến thức cho trẻ	Trò chuyện cùng cô Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>- Giáo dục trẻ: Cây sấu có ích cho chúng ta bóng mát, cho ta quả ăn... nên các con cần chăm sóc chúng nhé....</p> <p>b.Hoạt động 2: TCVD:Ô tô và chim sẻ</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Sau đó cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>Cô đóng vai người lái xe, trẻ đóng vai chim sẻ đi kiếm ăn: Khi ô tô xuất hiện còi kêu Pim Pim .”Chim sẻ” chạy về nơi quy định. Ô tô chạy qua chim sẻ tiếp tục đi kiếm ăn</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do. Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây.</p> <p>-Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc</p> <p>- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát ,động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi tự do theo ý thích.</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc.

(Theo kế hoạch tuần)

5.Chơi – tập buổi chiều:

TC: Dung dăng dung dẻ

a.Yêu cầu:Trẻ biết chuyển từ động tác đi sang động tác ngồi.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Hai tay cô dắt 2 cháu đi quanh phòng vừa đi vừa đọc: “ Dung dăng dung dẻ Xì xà xì xụp”. Đến chỗ “ Xì xụp” cô và trẻ cùng ngồi xuống.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

TC:Hãy bắt chước

*Mục đích :PT tai nghe,bắt chước dáng điệu tương ứng với bài hát

*Chuẩn bị:Một số bài hát quen thuộc trong chương trình về PTGT

*Cách chơi:Cô quy định ,khi trẻ nghe bài hát nào về PTGT nào thì trẻ bắt chước tiếng kêu của PT đó

VD:Nghe hát về Ô Tô thì trẻ bắt chước tiếng kêu”Pim Pim”

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....
.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....
.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm, ngày 26 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:

+ Con đã được đi chơi phố chưa?

+ Đường phố có những loại xe gì?

+ Ô tô chạy nhanh hay chậm?

- Điểm danh - thể dục sáng .

2.Chơi – tập có chủ định : Phát triển ngôn ngữ (MT 26)

- Kể chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi

-TC:Đoàn tàu nhỏ xíu

a.Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ nhớ tên chuyện, tên nhân vật trong chuyện

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện

*** Kỹ năng :**

- Rèn kỹ năng quan sát , chú ý ,ghi nhớ có chủ định

- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng ,mạch lạc

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học

- giáo dục trẻ ngoan ngoãn vâng lời bố mẹ

-Tham gia chơi trò chơi vui vẻ

b. Chuẩn bị.

-Chiếu cho trẻ ngồi, tranh minh họa, rổ dẹt bìa dán nhân vật .Mô hình ngã tư đường phố “ TC”Đoàn tàu nhỏ xíu”

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ôn định tổ chức:</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề cho trẻ thăm quan mô hình ngã tư đường phố</p> <p>- Cô biết một câu chuyện rất hay kể về bạn thỏ bị cụt đuôi . các con có muốn biết vì sao thỏ cụt đuôi không?</p> <p>- Vậy thì các con hãy lắng nghe cô kể câu chuyện “ Vì sao thỏ cụt đuôi” nhé!</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Nghe cô kể truyện</p> <p>Cô kể chuyện cho trẻ nghe 2 lần.</p> <p>- Cô kể lần 1: Diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ Giới thiệu tên chuyện”vì sao thỏ cụt đuôi”tên TG”Phạm Hoàng Yến “</p> <p>- Để rõ hơn về câu truyện này bây giờ cô mời các con nhìn lên phía trên để đón xem câu truyện:</p> <p>“Vì sao thỏ cụt đuôi” qua hình ảnh các cô chú họa sỹ vẽ nhé</p> <p>- Cô kể lần 2: Kể kết hợp cho trẻ xem tranh</p> <p>Cô giới thiệu nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn thỏ và nhím cùng nhau đi chơi vì không</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Có ạ</p> <p>Vâng ạ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>quan sát đường nên thỏ đã bị xe đâm phải .Nên thỏ bị cụt đuôi</p> <p>b.Hoạt động 2: Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa được xem tranh câu truyện gì? các con thấy hay không? - Tác giả câu truyện là ai? - Trong câu truyện có nhân vật nào? - Nhím và thỏ là đôi bạn như thế nào? - Thỏ là người như thế nào? - Bạn Nhím là người như thế nào? - Thỏ rủ Nhím đi đâu? - Thỏ nói với Nhím như thế nào? - Nghe vậy Nhím trả lời như thế nào? -Nhím khuyên Thỏ như thế nào? - Thỏ có nghe lời nhím không? - Điều gì đã xảy ra với Thỏ? - Thấy Thỏ bị tai nạn Nhím đã làm gì? - Thấy bạn đau Nhím an ủi Thỏ như thế nào? 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời”Vì sao thỏ cụt đuôi”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời:Phạm Hoàng Yến “ -Thỏ và Nhím -Rất thân -Thông minh nhưng hay nghịch ngợm, leo chèo nhảy khắp nơi - Cẩn thận, chắc chắn - Ra ven rừng chơi - Chúng mình chạy nhanh qua đường, sang bên kia tha hồ mà hái hoa, bắt bướm - Bên kia đường là bãi đất trống, trên đường lại có ô tô chạy rất nguy hiểm, chúng mình ngồi bên này ngắm hoa cũng được - Nhím bảo ngồi im bên này ngắm cảnh thôi vì đường có xe cộ đi lại rất nguy hiểm - Không ạ - Thỏ bị ô tô húc phải và làm đứt đuôi xinh đẹp - Chạy ra đỡ Thỏ vào lề đường - Từ nay chúng mình phải cẩn thận hơn khi qua đường, phải nhìn sang trái, sang phải, không có xe đến gần mới được sang đường
--	---

<p>- Vậy qua câu truyện của Nhím và Thỏ chúng mình rút ra bài học gì cho bản thân?</p> <p>- Chính vì bạn Thỏ không chấp hành quy định giao thông, nên bạn Thỏ đã bị ô tô húc phải và làm đứt đuôi của mình và cuối cùng bạn thỏ đã nhận ra lỗi của mình và hứa sẽ cẩn thận hơn khi sang đường đấy.</p> <p>=> Giáo dục trẻ : Cô mong các con chấp hành đúng luật an toàn giao thông , phải cẩn thận. Khi sang đường nhớ nhìn trái , nhìn phải, khi không có xe đến gần các con mới được sang đường các con nhớ chưa nào?</p> <p>- Kể lần 3: kết hợp diễn rối tay. Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện “vì sao thỏ cụt đuôi “bây giờ cô con mình cùng chơi trò chơi “Đoàn tàu nhỏ xíu”</p> <p>c.Hoạt động 3:TC:”Đoàn tàu nhỏ xíu “ Cô GT:Tên trò chơi và cách chơi Cô tổ chức cho trẻ 2-3 lần cô NXTD trẻ</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTd khen trẻ.</p>	<p>- Khi thấy bạn ngã phải nâng bạn dậy, không được chơi ở nơi có xe cộ chạy qua ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Vâng ạ !</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p>
---	--

3.Chơi-hoạt động ngoài trời

- QS: cây hoa cúc
- TCVD: Cây cao, cỏ thấp
- CTD:Chơi với đồ chơi ngoài trời,nhặt lá rụng,vẽ bằng phấn

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức

- Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây hoa Cúc: lá màu xanh, hoa màu vàng, cánh hoa nhỏ...

- Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.

*** Kỹ năng**

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ cho trẻ.

- Thông qua hoạt động phát triển ngôn ngữ và vốn từ cho trẻ

***Thái độ**

- Thông qua bài học góp phần giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loại cây xanh, các loại hoa, không ngắt hoa, bẻ cành.

b.Chuẩn bị.

- Quần áo cô và trẻ gọn gàng.

- Cô chuẩn bị cây hoa cúc.

- Địa điểm: Ngoài sân mát và an toàn.

- Đồ chơi ngoài trời sạch sẽ.

c.Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay NTN?...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>- Cô và trẻ hát bài " Màu hoa " rồi đứng thành vòng tròn quanh cây.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô đố các con đây là cây hoa gì? (Cây hoa cúc)</p> <p>- Cô chỉ vào cây hoa cúc và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây được gọi là phần gì của cây hoa cúc ? (phần gốc cây)</p> <p>+ Chúng mình nhìn xem trên thân cây hoa cúc có gì? (có lá cây).</p> <p>+ Lá hoa cúc có màu gì? (màu xanh)</p> <p>+ Chúng mình thấy lá hoa cúc to hay nhỏ? (nhỏ)</p> <p>+ Hoa cúc có màu gì? (màu vàng)</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

*Mục đích:Rèn luyện phản ứng ngôn ngữ,vận động

*Cách chơi:Cô ngồi cùng với trẻ ,cô vừa làm động tác,vừa bắt chước tiếng kêu của đồ vật ,con vật cho trẻ nghe và bắt chước

+Làm tiếng mèo kêu...kêu meo meo

+Làm tiếng tiếng còi tàu kêu tu..tu

+Làm đồng hồ kêu tích tắc..tắc.v.v

Cứ thế ,cô nói tiếng kêu của con vật nào ,đồ vật nào thì trẻ bắt chước của đồ vật,con vật đó

*Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....

..

Thứ sáu, ngày 27 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện - điểm danh - thể dục sáng

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do trong lớp

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 43)

Tạo hình: Tô màu ô tô

a.Mục tiêu giáo dục.

*. Kiến thức :

- Trẻ biết cách cầm bút, tô màu theo hướng dẫn của cô

- Nhận biết được màu và gọi tên ô tô

*** Kỹ năng :**

- Rèn kỹ năng cầm bút , kỹ năng tô màu

- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ

*** Thái độ :**

GD trẻ biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm

b. Chuẩn bị.

- Bàn ghế, bút sáp, sách tạo hình

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Bước 1</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài “ Bài học giao thông”. Trò chuyện về nội dung bài hát</p> <p>2.Tổ chức : Trải nghiệm kiến thức (Bước 2)</p> <p>a. Hoạt động 1: Khảo sát: Quan sát đàm thoại mẫu</p> <p>+ Cô có bức tranh vẽ gì đây?</p> <p>+ Ô tô có màu gì các con?</p> <p>+ kính của ô tô cô tô màu gì?</p> <p>+ Bánh ô tô có dạng hình gì?</p> <p>+ Bánh ô tô màu gì?</p> <p>*Cô khái quát lại bức tranh</p> <p>+ Các con thấy bức tranh của cô có đẹp không?</p> <p>+ Các con có muốn tô màu chiếc ô tô đẹp như của cô không?</p> <p>+Các con hãy chú ý quan sát cô tô trước nhé.</p> <p>- Giới thiệu đồ dùng học liệu:Đề tô được 1 bức tranh đẹp thì cô chuẩn bị:Tranh vẽ sẵn hình cái ô tô ,bút sáp màu để tô màu .Bây giờ các con chú ý quan sát cô tô màu nhé !</p> <p>* Cô tô mẫu</p> <p>Cô tô mẫu cho trẻ xem, vừa tô vừa nói cho trẻ nghe cách cầm bút, tư thế ngồi học, cách tô màu cho đẹp...</p> <p>* Trẻ thực hành sáng tạo:</p> <p>- Phát đồ dùng cho trẻ thực hiện</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Cùng cô quan sát tranh mẫu</p> <p>Chú ý xem các đồ dùng</p> <p>Quan sát cô tô mẫu và hướng dẫn cách tô, cầm bút...</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ nhận đồ dùng</p> <p>Trẻ tô màu trên không</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cầm bút di màu trên không - Cho trẻ tô màu ô tô trong vở tạo hình - Bao quát. gợi ý hướng dẫn trẻ chưa biết cách tô + Con đang làm gì? + Cái gì đây? + Con tô ô tô màu gì thế?.. - Động viên khuyến khích trẻ thực hiện <p>b. Hoạt động 2- Giải thích : Trưng bày sản phẩm (Bước 3)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, gọi 2-3 trẻ nhận xét + Bức tranh con tô màu cái gì? + Con tô màu chiếc ô tô màu gì? <p>c. Hoạt động 3: Củng cố (Bước 4)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi tô màu ô tô con cảm thấy ntn? + Con định làm gì với bức tranh tô màu ô tô này? <p>d. Hoạt động 4: Kết thúc (Bước 5)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét những sản phẩm nổi bật, tuyên dương, khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc: Cho trẻ làm các chú lái xe đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ tô màu theo gợi ý của cô</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. Trẻ trả lời</p> <p>Vui ạ Tặng cô, tặng bố, mẹ</p> <p>Cùng cô nhận xét sản phẩm Làm các chú lái xe đi ra ngoài</p>
--	--

3. Chơi hoạt động ngoài trời.

- Quan sát: Bầu trời
- Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, chơi với lá cây

a. Mục tiêu giáo dục:

- *. Kiến thức :
 - Trẻ biết và nêu được một vài đặc điểm của bầu trời tại thời điểm quan sát
- *. Kỹ năng:
 - Rèn khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
 - Biết chơi các trò chơi.
- *. Thái độ :
 - Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết

b. Chuẩn bị

- Nơi chơi sạch sẽ. Phấn, đồ chơi ngoài trời...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ dạo quanh sân trường, hướng trẻ quan sát và nêu đặc điểm nổi bật của bầu trời</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: Bầu trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy bầu trời hôm nay có màu gì? - Trên bầu trời có gì? - Những đám mây màu gì? - Trời hôm nay nắng hay râm? - Hôm nay các con thấy lạnh hay ấm áp? <p>Cô chính xác lại, giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên TC và tổ chức cho trẻ chơi: Cô quy định chuông thỏ, cô đội mũ thỏ mẹ, trẻ đội mũ thỏ con đi tắm nắng thấy trời mưa liền chạy nhanh về chuồng vừa đi vừa hát “ Trời nắng ... về thôi” - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá. Vẽ phân, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi , đồ chơi từng góc và cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ đi dạo, quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc.

Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Tập tâm vòng

a. Mục đích: Rèn khả năng phản ứng nhanh.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cho trẻ xếp 2 hàng ngang, mỗi trẻ nắm trong tay 1 hòn sỏi 2 tay nắm chặt đưa lên đưa xuống theo nhịp đọc: “ Tập tâm vòng không

không”. Trẻ mở tay ra 1tay có 1tay không rồi đổi tay và lại chơi tiếp.Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô nnextd khen trẻ

TC:Đồ vật bé thích

*Mục đích:Trẻ nhận biết tên đồ chơi và màu sắc

*Chuẩn bị:2-3 chậu đựng đồ chơi có màu sắc khác nhau(màu đồ chơi phù hợp với màu chậu)để ở giá đồ chơi sao cho trẻ có thể tự lấy đồ chơi

*Cách chơi:Cho trẻ chơi theo nhóm ,trong khoảng thời gian 5-10 phút .Cho trẻ tự lấy đồ chơi đã chuẩn bị sẵn ,cô có thể hỏi trẻ .

Cô thích đồ chơi cháu đang chơi .Cái gì đây?Màu gì?

Cái ô tô màu đỏ cháu đang chơi lawys ra từ đâu :Nó được lấy từ cái chậu màu đỏ có đúng không ?

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt: - Lý do:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....
.....
.....

.

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....

..